

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ TÂN  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 27 – 3 – 2025

V/v “Xin ly hôn”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thúy Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Hoàng Giang.

Ông Trịnh Tôn Nám.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Châu Sơn Ca, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Trung Tính – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 35/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025, về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông Quách Văn V, sinh năm: 1974 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 1, thị trấn Cái Đôi V, huyện Phú T, tỉnh Cà M.

Bị đơn: Bà Trần Mỹ X, sinh năm: 1978 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 1, thị trấn Cái Đôi V, huyện Phú T, tỉnh Cà M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án ông Quách Văn V là nguyên đơn thể hiện:

Về hôn nhân: Ông và bà Trần Mỹ X xác lập quan hệ vợ chồng vào năm năm 2001, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán ở địa phương, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, khoảng năm 2003 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nhưng được gia đình cha, mẹ hai bên hàn gắn nên ông, bà đã tự thỏa thuận để tiếp tục chung sống. Đến năm 2018 ông, bà tiếp tục mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông, bà bất đồng quan điểm dẫn đến cự cãi thường xuyên và đánh nhau một vài lần. Mâu thuẫn vợ chồng lần sau cha, mẹ hai bên biết nhưng không tổ chức hòa giải hàn gắn. Ông, bà đã ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Ông

cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn với vợ ông là bà Trần Mỹ X.

Về con chung: Ông V xác định: Ông, bà có hai người con chung tên Quách Trần Hoa Th, sinh ngày 30/3/2003; Quách Trần Mai Th, sinh ngày 03/3/2006. Hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông V xác định có tài sản chung nhưng ông, bà tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung và người khác nợ lại: Ông V khai vợ chồng không nợ ai và không ai nợ lại.

*Trong quá trình giải quyết vụ án bà Trần Mỹ X là bị đơn thể hiện:*

Về hôn nhân: Bà và ông V chung sống với nhau vào năm 2001, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán ở địa phương, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc đến thời gian gần đây ông, bà phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo bà mâu thuẫn về kinh tế dẫn đến vợ chồng bất hòa. Mâu thuẫn giữa vợ, chồng cha, mẹ hai bên có tổ chức hòa giải hàn gắn nhưng không thành. Ông, bà đã ly thân gần 02 năm nay. Ông V xin ly hôn với bà thì bà đồng ý.

Về con chung: Bà X xác định: Ông, bà có hai người con chung tên Quách Trần Hoa Th, sinh ngày 30/3/2003; Quách Trần Mai Th, sinh ngày 03/3/2006. Hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà X xác định có tài sản chung nhưng ông, bà tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung và người khác nợ lại: Bà X khai vợ chồng không nợ ai và không ai nợ lại.

Đồng thời ông V, bà X có đơn xin không tham gia tố tụng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Về nội dung vụ án: Áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của ông Quách Văn V về việc xin ly hôn với bà Trần Mỹ X thuộc lĩnh vực hôn nhân và gia đình được quy định tại 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; bà Xuyên là bị đơn có nơi cư trú tại khóm 1, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ông Quách Văn V, bà Trần Mỹ X có đơn xin không tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông V, bà X theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Ông Quách Văn V, bà Trần Mỹ X xác lập quan hệ vợ chồng, có tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán, có đăng ký kết hôn với nhau

vào ngày 18/12/2001 tại UBND thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, có đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên hôn nhân được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Quá trình chung sống ông, bà có nhiều mâu thuẫn. Xét thực tế cuộc sống chung của ông, bà có mâu thuẫn là đúng vì theo ông V, bà X thì vợ chồng, ông, bà đều xác định trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng ông, bà xảy ra mâu thuẫn thường xuyên trong nhiều năm, mâu thuẫn đỉnh điểm theo ông, bà không còn quan tâm, chăm sóc, quý trọng nhau. Ông, bà đã cự cãi nhiều lần, mỗi người sống một nơi theo ông V từ năm 2018 cho đến nay ông, bà không còn sống chung. Bà X cho rằng vợ chồng ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Trong khoảng thời gian này ông, bà không ai có biện pháp gì để khắc phục tình trạng mâu thuẫn của vợ, chồng. Bên cạnh đó, ông, bà đều yêu cầu được ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống hôn nhân của ông, bà đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho ông V được ly hôn với bà X.

[4] Về con chung: Ông V, bà X xác định: Ông, bà có hai người con chung tên Quách Trần Hoa Th, sinh ngày 30/3/2003; Quách Trần Mai Th, sinh ngày 03/3/2006. Hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Ông V, bà X xác định có nhưng ông, bà tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[6] Về nợ chung và người khác nợ lại: Ông V, bà X khai vợ chồng không nợ ai và không ai nợ lại ông, bà.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của ông Quách Văn V về việc xin ly hôn bà Trần Mỹ X.

2. Về con chung: Ông, bà có hai người con chung tên Quách Trần Hoa Th, sinh ngày 30/3/2003; Quách Trần Mai Th, sinh ngày 03/3/2006. Hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Ông V, bà X xác định có nhưng ông, bà tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung và người khác nợ lại: Ông V, bà X khai vợ chồng không nợ ai và không ai nợ lại ông, bà.

5. Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình, ông Quách Văn V phải chịu 300.000 đồng. Ngày 06 tháng 02 năm 2025, ông V đã nộp tạm ứng án phí

300.000 đồng theo biên lai số 0003788 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân được chuyển thu sung quỹ nhà nước.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Ông V, bà X vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND Tp Cà Mau;
- UBND thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Lê Thúy Dung**